

Số: /TB-SKHCN

Phú Yên, ngày tháng 3 năm 2024

THÔNG BÁO
Đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ
năm 2025 tỉnh Phú Yên

Kính gửi:

- Sở, Ban, Ngành,
- UBND các huyện/thị xã/thành phố,
- Các Viện, Trường, Trung tâm nghiên cứu,
- Tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực KH&CN.

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 20/2021/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Yên; số 09/2024/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 Quy định xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 630/BKHCN-KHTC ngày 01/3/2024 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo và dự toán ngân sách KH&CN năm 2025,

Sở Khoa học và Công nghệ Phú Yên thông báo định hướng đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN năm 2025 với các nội dung chính sau:

1. Định hướng đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN năm 2025

Thực hiện định hướng các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội tỉnh Phú Yên giai đoạn 2021-2025; triển khai các Nghị quyết, Chương trình của Tỉnh ủy thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh Phú Yên lần thứ XVII, quy hoạch tỉnh đề ra.

Nhiệm vụ KH&CN có trọng tâm, trọng điểm thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TU TU ngày 18/8/2021 về phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và các chương trình, nghị quyết của Tỉnh ủy, chi tiết tại *Phụ lục* đính kèm.

2. Đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN năm 2025

2.1. Tiêu chí đề xuất, đặt hàng

Nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải đáp ứng các yêu cầu tại Điều 3, Điều 5 của Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của UBND tỉnh.

2.2. Đề xuất nhiệm vụ KH&CN các cấp (tỉnh, cơ sở)

- Đối tượng đề xuất: Tất cả các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh
- Đề xuất: Theo các mẫu đính kèm, A1-ĐXNV: dùng cho đề tài khoa học và công nghệ; A2-ĐXNV: dùng cho dự án sản xuất thử nghiệm; A3-ĐXNV: dùng cho đề án khoa học và công nghệ.
- Thời gian: các tổ chức, cá nhân gửi đề xuất về các sở, ban, ngành lĩnh vực đề xuất: trước ngày **30/4/2024**.

* Đối với đề xuất nhiệm vụ cấp quốc gia: có thông báo, hướng dẫn riêng cho từng chương trình cụ thể.

2.3. Đặt hàng nhiệm vụ KH&CN các cấp (tỉnh, cơ sở)

a) Đối tượng: Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

Hồ sơ đặt hàng: theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8 Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 21/3/2024 của UBND tỉnh, gồm: 1/Công văn đặt hàng; 2/Bảng tổng hợp danh mục đặt hàng theo mẫu B1; 3/Phiếu đề xuất theo các mẫu A1, A2, A3).

b) Thời gian: Hồ sơ đặt hàng nhiệm vụ KH&CN gửi về Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 20/5/2024**.

3. Hình thức tiếp nhận và kế hoạch:

Đề xuất của tổ chức và cá nhân gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện đến sở, ban, ngành thuộc lĩnh vực quản lý hoặc gửi đến hộp thư công vụ: pkhtc.skhn@phuyen.gov.vn. Các mẫu phiếu đính kèm theo Thông báo này và tài liệu liên quan được đăng tải trên Website <http://www.khcnpy.gov.vn>.

Kế hoạch tổ chức xác định nhiệm vụ KH&CN theo tiến độ sau:

- Tổ chức, cá nhân đề xuất nhiệm vụ KH&CN gửi về sở, ban, ngành, địa phương liên quan. Thời gian: tại mục 2.2 (**trước 30/4/2024**);

- Các sở, ban, ngành, địa phương tổng hợp đề xuất, đặt hàng gửi về Sở KH&CN. Thời gian: tại mục 2.3 (**trước ngày 20/5/2024**);

- Sở KH&CN tổng hợp đề xuất đặt hàng; tổ chức các hội đồng tư vấn nhiệm vụ; trình phê duyệt **trước ngày 30/6/2024**.

Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị Quý cơ quan, đơn vị khi nhận được văn bản này phổ biến rộng rãi cho các đơn vị trực thuộc và cán bộ khoa học công tác trong cơ quan, đơn vị mình biết để tham gia đề xuất nhiệm vụ.

Rất mong các tổ chức và cá nhân quan tâm phối hợp để việc thực hiện kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025 đạt kết quả tốt.

Để biết thêm chi tiết, liên hệ Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Yên (Địa chỉ: 08 Trần Phú, Phường 7, TP. Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; Điện thoại: 0257.3843918)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ KH&CN (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- UBND Tỉnh (b/c);
- Các Sở, Ban, Ngành trong tỉnh;
- UBND huyện/Tx/Tp;
- Đài PTTH Phú Yên; Báo Phú Yên;
- Trung tâm Truyền thông-VP.UBND tỉnh;
- P. QLKHCN, KH-TC, P.TTHCTH(thực hiện);
- Ban biên tập Cổng thông tin điện tử Sở (đăng tin);
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Dương Bình Phú

Phụ lục
ĐỊNH HƯỚNG TRỌNG TÂM HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU
KHOA HỌC VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ ƯU TIÊN
(Đính kèm Thông báo /TB-SKHCN ngày /3/2024)

Tập trung các nhiệm vụ trọng tâm của 06 chương trình (Nghị quyết 11-NQ/TU ngày 18/8/2021 của Tỉnh ủy) gắn với nhiệm vụ các cấp các ngành như sau:

Chương trình 1: Phát triển tiềm lực KH&CN và ĐMST

- Xây dựng và phát triển thị trường KH, CN & ĐMST, đẩy mạnh kết nối cung-cầu công nghệ, chuyển giao công nghệ; Hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN, khởi nghiệp ĐMST;

- Nghiên cứu các chính sách nâng cao năng lực KH&CN & ĐMST.

Chương trình 2: Ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp công nghệ cao, thông minh và xây dựng nông thôn mới

- Nghiên cứu chọn tạo, khảo nghiệm và ứng dụng rộng rãi giống cây trồng mới có năng suất cao, chất lượng tốt và khả năng chống chịu sâu bệnh, thích ứng biến đổi khí hậu.

- Nghiên cứu ứng dụng đồng bộ các tiến bộ kỹ thuật về giống, hệ thống canh tác, quản lý dịch bệnh, tạo ra chuỗi sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm và bảo vệ môi trường. Nghiên cứu, sử dụng phân bón hữu cơ, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học trong sản xuất, nhất là trong sản xuất cây dược liệu và cây rau màu; sản xuất, sử dụng các chế phẩm sinh học xử lý phụ phẩm nông nghiệp; nhân rộng các mô hình sản xuất tập trung, quy mô lớn.

- Nâng tỷ lệ cơ giới hóa, phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại tập trung, ứng dụng công nghệ cao theo chuỗi giá trị, quy trình VietGAP.

- Tiếp nhận công nghệ tiên tiến sản xuất giống thủy sản; ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ cao nuôi trồng theo hướng thâm canh; đẩy mạnh hình thức nuôi lồng, bè trên biển, các mô hình nuôi kết hợp bảo vệ môi trường; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sau thu hoạch giảm thiểu tỷ lệ thất thoát, nâng cao giá trị sản phẩm, tập trung công nghệ bảo quản lạnh, công nghệ an toàn thực phẩm.

- Nghiên cứu xây dựng các mô hình ứng dụng công nghệ mới của cuộc CMCN 4.0 trong sản xuất nông nghiệp.

Chương trình 3: Đổi mới công nghệ, ứng dụng thành tựu CMCN 4.0 phục vụ nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa, dịch vụ.

Hỗ trợ nghiên cứu, chuyển giao, đổi mới công nghệ về bảo quản, chế biến sản phẩm nông thủy sản có giá trị đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu theo hướng ứng dụng công nghệ cao và tự động hóa.

Chương trình 4: Ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong y dược, nâng cao chất lượng chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cộng đồng

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật trong chẩn đoán và điều trị, tập trung vào các dịch vụ y tế có hàm lượng trí tuệ cao, có tiềm năng phát triển trong lĩnh vực xét nghiệm, chuẩn đoán, phẫu thuật điều trị.

- Triển khai mô hình y tế từ xa; giảm tải, tạo cân bằng người bệnh giữa tuyến trên - tuyến dưới; tăng cường năng lực chuyên môn tuyến dưới và kết nối mạng lưới các bệnh viện.

- Ứng dụng công nghệ và kỹ thuật tiên tiến, công nghệ sinh học trong lĩnh vực y tế dự phòng các bệnh truyền nhiễm, nguy hiểm, các bệnh mới phát sinh.

- Nghiên cứu sản xuất một số loại thuốc, các loại dược liệu y học cổ truyền, nguyên liệu làm thuốc kháng sinh, vitamin và thực phẩm chức năng.

Chương trình 5: Khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

- Nghiên cứu bảo tồn, phát huy các giá trị truyền thống - lịch sử - văn hoá của Phú Yên; đề xuất giải pháp quản lý, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội và phát triển kinh tế.

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách, mô hình, giải pháp phát triển kinh tế nhanh và bền vững; thực hiện chuyển đổi cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; các vấn đề về kinh tế vùng và các vùng kinh tế; các loại hình tổ chức kinh tế.

- Nghiên cứu phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại. Đa dạng hóa sản phẩm du lịch có tiềm năng, lợi thế, chất lượng cao, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc. Số hóa ngành du lịch theo hướng nền kinh tế số và đô thị thông minh.

Chương trình 6: Ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu

- Ứng dụng công nghệ, kỹ thuật tiến bộ mới trong xử lý ô nhiễm môi trường tại các khu, cụm, điểm công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp.

- Nghiên cứu, nhân rộng mô hình xử lý nước thải y tế, công nghiệp, chế biến nông, lâm, hải sản, sinh hoạt đô thị; xử lý chất thải rắn, quản lý chất thải nguy hại; tái sử dụng, tái chế và sản xuất, thu hồi năng lượng từ chất thải.

- Dự báo, cảnh báo, chủ động phòng, tránh giảm nhẹ thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu. Ứng dụng công nghệ sạch, công nghệ thân thiện với môi trường;

- Nghiên cứu bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là vùng gần bờ và phát triển các nguồn gen quý hiếm.

- Quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả và bền vững nguồn tài nguyên theo hướng hạn chế xuất khẩu khoáng sản thô, thúc đẩy chế biến sâu.

